

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TUY HÒA
TỈNH PHÚ YÊN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 24/2022/HSST

Ngày: 29/03/2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUY HÒA, TỈNH PHÚ YÊN**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thúy Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phan Thị Oanh – Cán bộ hưu trí và ông Lý Công Nguyên – Cán bộ phòng Kinh tế thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên.

Thư ký phiên tòa: Bà Mai Lê Trúc Uyên – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Khánh – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 12/2022/HSST ngày 26 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2022/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2022 và Thông báo thay đổi thời gian xét xử số 03/2022/TB-TA ngày 17/3/2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị P, sinh năm 1980; Nơi cư trú: thôn N, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 02/12; Cha: Nguyễn Thành S (chết); Mẹ: Nguyễn Thị L (chết); Gia đình có 05 chị em, bị cáo là con đầu; Có 03 con, lớn sinh năm 1997, nhỏ sinh năm 2014;

Tiền sự: không.

Tiền án: Ngày 18/4/2008, bị TAND tỉnh Phú Yên xử phạt 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; chấp hành xong ngày 19/12/2009; Ngày 08/11/2010, bị TAND TX Sông Cầu xử phạt 03 năm tù về tội Trộm cắp tài sản; chấp hành xong ngày 02/9/2013; Ngày 14/01/2014, bị TAND TP Tuy Hòa xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; chấp hành xong ngày 28/2/2017; Ngày 10/4/2018 bị TAND huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định xử phạt 04 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; chấp hành xong ngày 17/10/2021.

Nhân thân: Ngày 10/7/1997, bị TAND tỉnh Phú Yên xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Ngày 12/7/2001, bị TAND huyện Sông Cầu xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/01/2022 tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Tuy Hòa. *Có mặt tại phiên tòa.*

Người bị hại: Đỗ Văn N, sinh năm 1979; Trú tại: Thôn X, xã A, thành phố T, Phú Yên. *Có đơn xin xét xử vắng mặt*

- Người làm chứng:

1. Phạm Thị NLC1, sinh năm 1986; Trú tại: Thôn X, xã A, thành phố T, Phú Yên. *Vắng mặt tại phiên tòa.*

2. Lê Thị Thu NLC2, sinh năm 1971; Trú tại: Khu phố M, phường P, thành phố T, Phú Yên. *Vắng mặt tại phiên tòa.*

3. Nguyễn Thị Thu NLC3, sinh năm 1967; Trú tại: đường N, phường B, thành phố T, Phú Yên. *Vắng mặt tại phiên tòa.*

4. Trần Thị Kiều NLC4, sinh năm 1974; Trú tại: Khu phố 4, phường M, thành phố T, Phú Yên. *Vắng mặt tại phiên tòa.*

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Thị P đã bị kết án về tội Trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích. Vào khoảng 09 giờ 50 phút ngày 11/01/2022 tại chợ T, phường H, TP T, P thấy anh Đỗ Văn N bên sau hông có đeo 01 túi xách đựng tiền đang cân hải sản để bán cho khách hàng là chị Lê Thị Thu NLC2, P đến gần dùng tay kéo khóa túi xách của anh N, rồi thọc tay vào túi lấy trộm tiền. Cùng lúc này, chị NLC2 phát hiện, chụp giữ tay P đang cầm tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng vừa lấy của anh N và hô gọi anh N thì P liền thả tiền xuống đất rồi vung tay bỏ chạy. Anh N nhặt tờ 500.000 đồng mà P vừa thả xuống đất và 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng rồi đuổi theo bắt giữ P giao cho Công an phường H tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Riêng đối với số tiền 200.000 đồng rơi tại hiện trường và đã được thu giữ, anh Đỗ Văn N khai là tiền của anh bị Nguyễn Thị P lấy trộm, nhưng qua điều tra không có tài liệu chứng cứ chứng minh.

Vật chứng và tài sản tạm giữ: Đã tạm giữ và trả lại anh Đỗ Văn N số tiền 700.000 đồng; tạm giữ chờ xử lý số tiền 364.000 đồng của Nguyễn Thị P.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 01/QĐ-VKSTH ngày 25/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị P về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích tính chất và mức độ hành vi phạm tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 01/QĐ-VKSTH ngày 25/01/2023 và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173 BLHS; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 9 đến 12 tháng tù.

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Quyết định truy tố và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tuy Hòa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vụ án không đủ điều kiện để áp dụng thủ tục rút gọn quy định tại Điều 462 của Bộ luật tố tụng hình sự về chuẩn bị xét xử sơ thẩm (Do có thời gian nghỉ Tết nguyên đán năm 2022 là 09 ngày) nên không áp dụng thủ tục rút gọn trong giai đoạn xét xử sơ thẩm.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như Quyết định truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, làm rõ tại phiên tòa. Vì vậy đủ cơ sở để kết luận: Nguyễn Thị P đã bị kết án về tội Trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích nhưng vào khoảng 09 giờ 50 phút ngày 11/01/2022 tại chợ T, phường H, thành phố T, Nguyễn Thị P đã có hành vi lén lút chiếm đoạt số tiền 500.000 đồng của anh Đỗ Văn N.

Do đó, hành vi của bị cáo Nguyễn Thị P đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa và luận tội của kiểm sát viên tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có khả năng lao động không chí thú làm ăn mà lợi dụng lúc người khác sơ hở để thực hiện hành vi trộm cắp. Bị cáo có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị xử phạt về hành vi trộm cắp tài sản. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Tòa án không xem xét.

[6] Về vật chứng và tài sản tạm giữ: Đã trả lại cho người bị hại số tiền 700.000 đồng nên Hội đồng xét xử không xem xét; Tiếp tục tạm giữ số tiền 364.000 đồng để đảm bảo thi hành phần án phí theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/01/2022 giữa CQCSĐT Công an thành phố Tuy Hòa và Chi cục thi hành án dân sự thành phố

Tuy Hòa và biên lai thu tiền số 0002348 ngày 25/01/2022 của và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tuy Hòa. Bị cáo được hoàn trả lại phần còn lại sau khi thi hành án phí hình sự sơ thẩm.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: điểm b khoản 1 Điều 173 BLHS; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị P 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam ngày 11/01/2022.

Về tài sản tạm giữ: Tiếp tục tạm giữ khoản tiền 364.000 đồng để đảm bảo thi hành phần án phí theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/01/2022 giữa CQCSĐT Công an thành phố Tuy Hòa và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tuy Hòa và biên lai thu tiền số 0002348 ngày 25/01/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tuy Hòa. Bị cáo được hoàn trả lại phần còn lại sau khi thi hành án phí hình sự sơ thẩm.

Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Thị P phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND Tp Tuy Hòa;
- Công an Tp Tuy Hòa;
- Chi cục THADS Tp. Tuy Hòa;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Thúy Hằng